TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ **TỈNH HƯNG YÊN** Số: 03/2019/QĐ-HC	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Lữ, ngày 09 tháng 05 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1.Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hương

2.Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Ngày 09 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/2019/QĐ-TA ngày 04 tháng 05 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Lương Ngọc T, Giới tính: Nam

Sinh ngày: 01/01/1990

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Con ông Lương Ngọc T và bà Nguyễn Thị T

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đoàn Văn Thắng-Phó trưởng phòng Lao động- Thương binh và xã hội.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Bà Nguyễn Thị Hà, Kiểm sát viên

NHẬN THẤY

Theo hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do UBND xã N, huyện T lập và theo văn bản đề nghị đưa vào cơ sở Điều trị nghiện ma tuý của Phòng Lao động -Thương binh và xã hội huyện T thể hiện: Lương Ngọc T là đối tượng lười lao động và nghiện chất ma túy trên địa bàn xã N. Từ ngày 26/12/2018 đến ngày 26/03/2019, T bị Chủ tịch UBND xã N ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường nhưng vẫn thường xuyên chơi bời với các đối tượng nghiện ma túy và tiếp tục sử dụng ma tuý tổng hợp.

Ngày 01/04/2019, Công an xã N lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T.

Tại bản tường trình và biên bản lấy lời khai, T thừa nhận bản thân mắc nghiện ma túy từ tháng 8/2018 với hình thức hút trực tiếp vào cơ thể.

Ngày 09/04/2019, Trung tâm y tế huyện T có Phiếu trả lời kết quả, xác định T dương tính với ma túy (MET). Ngày 12/04/2019, Công an xã N ra thông báo lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T và chuyển hồ sơ cho Phòng Tư pháp huyện T.

Ngày 19/04/2019, Phòng Tư pháp huyện T có Thông báo số 03/TB-TP kết luận hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Ngọc T đã đảm bảo tính pháp lý theo quy định pháp luật.

Ngày 26/04/2019, Phòng Lao động- Thương binh và xã hội huyện T có công văn số 43/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, ra quyết định đưa Lương Ngọc T vào Cơ sở Điều trị nghiện ma tuý tỉnh Hưng Yên để cai nghiện ma túy bắt buộc.

Ngày 03/05/2019, TAND huyện T thụ lý hồ sơ và ra quyết định mở phiên họp.

Tại phiên họp xem xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

- Đại diện Phòng Lao động -Thương binh và xã hội huyện T, tỉnh Hưng Yên vẫn giữ nguyên đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện đối với T với thời hạn 24 tháng.

-Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp.

- Đại diện VKSND huyện T có quan điểm: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán,Thư ký và những người tham gia phiên họp đúng quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 17, 20 của Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân 2014; hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Ngọc T bảo đảm đúng và đủ theo quy định tại các Điều 95, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 3 Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 9/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP nên đề nghị TAND huyện T ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời hạn 24 tháng.

XÉT THẤY

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra công khai tại phiên họp; đề nghị của Phòng lao động -Thương binh và xã hội huyện T và quan điểm, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên họp thì thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 06/05/2019, Toà án nhân dân huyện T đã tống đạt trực tiếp cho Lương Ngọc T các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03/2019/TB-TLHS; Quyết định mở phiên họp số 03/2019/QĐ-TA và giấy triệu tập đến phiên họp của TAND huyện T. Tại phiên họp, T vắng mặt không có lý do nên Toà án vẫn tiến hành phiên họp theo Điều 19

Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

[2]. Lương Ngọc T là đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp từ năm 2018 trên địa bàn xã N. Mặc dù đã được giáo dục tại xã, phường nhưng trong thời gian đó T chưa từ bỏ ma túy và vẫn tiếp tục sử dụng. Tại Biên bản vi phạm hành chính ngày 01/04/2019 do Công an xã N lập và tại bản tường trình, biên bản lấy lời khai, T đều thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 09/04/2019, Trung tâm y tế huyện T có Phiếu trả lời kết quả, xác định T nghiện ma túy (MET). Do đó, Công an xã N ra thông báo lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là có căn cứ.

[3]. Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Ngọc T được thiết lập đầy đủ, hợp lệ, bảo đảm đúng quy định về đối tượng, thẩm quyền, thời hiệu, trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định tại các Điều 95,103,104 Luật xử lý vi phạm hành chính. Bản thân T là đối tượng nghiện ma tuý đã lâu, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường nhưng vẫn không có kết quả. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và xã hội huyện T cũng như đề nghị của đại diện VKSND huyện T tại phiên họp đề nghị Toà án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời hạn 24 tháng để T có thời gian cai nghiện, học tập, lao động và tu dưỡng bản thân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2,3 Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Khoản 1 Điều 3, Điều 4, Khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 96, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP; Điều 16 Nghị định 81/2013/NĐ-CP; Nghị định 136/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Điều 3,7,11,16,17,18,19,20,22,23,24,29,30,31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án:

1.Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Điều trị nghiện ma tuý tỉnh Hưng Yên đối với Lương Ngọc T, sinh năm 1990, HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Toà án; cơ

quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện T, tỉnh Hưng Yên; Phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện T, tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Phòng Lao động- thương binh và xã hội huyện T;
- Công an huyện T;
- UBND xã N;
- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương